|  |
| --- |
| **NHẬN XÉT:**  **- Thiếu ma trận và bản đặc tả**  **- Đề đúng đặc trưng thể loại thơ**  **- Phần I, Câu 10: Câu hỏi chung chung, chưayêu cầu hs nêu cảm nhận về tình cảm của nhân vật trữ tình trong thơ -> đã sửa lại.** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD HUYỆN THANH HÀ**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  *(Đề bài gồm 02 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Trăng ơi… từ đâu đến?  Hay từ cánh rừng xa  Trăng hồng như quả chín  Lửng lơ lên trước nhà.*    *Trăng ơi… từ đâu đến?  Hay biển xanh diệu kì  Trăng tròn như mắt cá  Chẳng bao giờ chớp mi.* | *Trăng ơi… từ đâu đến?  Hay từ một sân chơi  Trăng bay như quả bóng  Đứa nào đá lên trời...*  (Trích “*Trăng ơi.. từ đâu đến*”  – Trần Đăng Khoa. Nguồn *https://www.thivien.net*) |

**A.** **Trắc nghiệm** *(4,0 điểm)* **Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.**  **Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nghị luận | B. Tự sự | C. Miêu tả | D. Biểu cảm |

**Câu 2. Hãy xác định thể thơ của văn bản trên.**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ tự do. | B. Thơ bốn chữ. |
| C. Thơ năm chữ. | D. Thơ lục bát. |

**Câu 3**. **Theo tác giả, vầng trăng trong đoạn thơ có thể đến từ đâu?**

A. bầu trời, cánh rừng, biển xanh.

B. cánh rừng, biển xanh, sân chơi

C. hiên nhà, khu vườn, góc sân.

D. cánh rừng, biển xanh, khu vườn

**Câu 4. Vì sao tác giả thấy trăng giống quả chín?**

A. Vì trăng có màu hồng.

B. Vì trăng có hình dáng giống quả chín.

C. Vì trăng thơm như quả chín.

D. Vì trăng ngọt như quả chín.

**Câu 5. Vẻ đẹp của trăng được tác giả cảm nhận bằng cách nào?**

A. Tác giả dùng thính giác kết hợp thị giác.

B. Tác giả dùng khả năng quan sát kết hợp kinh nghiệm của bản thân.

C. Tác giả dùng khả năng quan sát kết hợp liên tưởng, tưởng tượng.

D. Tác giả sử dụng thính giác kết hợp liên tưởng.

**Câu 6. Theo em, hình ảnh vầng trăng trong đoạn thơ trên được nhìn từ con mắt và trí tưởng tượng của ai?**

A. cô giáo B. người mẹ

C. nhà khoa học. D. trẻ con

**Câu 7. Biện pháp tu từ chủ yếu được tác giả sử dụng trong câu thơ “***Trăng ơi… từ đâu đến?”* **là:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hoán dụ | B. Ẩn dụ |
| C. So sánh | D. Nhân hóa |

**Câu 8. Cách gieo vần của đoạn thơ sau là gì?**

*Trăng ơi… từ đâu đến?   
Hay biển xanh diệu kì   
Trăng tròn như mắt cá   
Không bao giờ chớp mi.*

|  |  |
| --- | --- |
| A*.* Vần lưng, vần cách | B*.* Vần chân, vần cách |
| C*.* Vần lưng, vần liền | D.Vần chân, vần liền |

**B.Trả lời câu hỏi** *(2,0 điểm)*

**Câu 9. (1,0 điểm)**

1. Chép lại những câu thơ có sử dụng hình ảnh so sánh trong đoạn thơ trên.
2. Nêu tác dụng của hình ảnh so sánh đã được nhà thơ sử dụng.

**Câu 10. (1,0 điểm)** Từ nội dungbài thơ, hãy nêu cảm nhận của em về tình cảm của tác giả với vầng trăng (Trình bày bằng đoạn văn khoảng 3 – 5 câu).

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc mà em được biết.

------------------- HẾT-------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KT GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023– 2024**

**MÔN: Ngữ văn - LỚP 7**

(Hướng dẫn chấm gồm 2 trang)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu** | 1 | D | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | A | 0,5 |
| 5 | C | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
| 9 | a. HS chép lại được các hình ảnh so sánh trong đoạn thơ  *- Trăng hồng như trái chín*  *- Trăng tròn như mắt cá*  *- Trăng bay như quả bóng*  (HS không chép đủ 3 hình ảnh không cho điểm tối đa)  b. Tác dụng:  - Hình ảnh so sánh làm cho câu thơ sinh động, gợi cảm, giàu hình ảnh.  - Làm cho hình ảnh vầng trăng trở lên vô cùng gần gũi, thân thuộc, đáng yêu.  - Qua đó ta cảm nhận được tâm hồn tinh tế, nhạy cảm của nhà thơ. | 0,5  0,5 |
| 10 | Nêu cảm nhận của em về tình cảm của tác giả với vầng trăng: - Đoạn thơ bộc lộ cảm xúc về một vầng trăng kì diệu trong mắt trẻ thơ: gần gũi, thân thuộc.  - Đoạn thơ thể hiện tình yêu trăng, yêu thiên nhiên và cái nhìn ngộ nghĩnh, đáng yêu của trẻ thơ.  - Đoạn thơ khơi gợi trong mỗi người đọc tình yêu trăng, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước. | 0,5  0,25  0,25 |
| **II. Viết** |  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự* có đầy đủ ba phần: *Mở bài, thân bài, kết bài* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu:* kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể viết theo những gợi ý sau:*  ***+ Mở bài:***  - Giới thiệu được sự việc về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được kể  - Nêu được ấn tượng chung của mình về sự kiện, nhân vật lịch sử đó.  ***+ Thân bài:***  - Sự việc có thật định kể là sự việc gì? Có mối quan hệ với nhân vật lịch sử như thế nào?  - Sự việc diễn ra ở đâu? Khi nào?  - Diễn biến của nhân vật và sự kiện diễn ra như thế nào? Nhân vật đã làm những gì? Kết quả ra sao?  ***+ Kết bài:***  - Nhấn mạnh lại ý nghĩa của sự việc  - Cảm xúc, suy nghĩ của người viết | 3,0 |
| *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, lời văn sinh động hấp dẫn, thể hiện dấu ấn cá nhân. | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

**\* Lưu ý:**

*1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có sức thuyết phục.*

*4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng*